

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH LAI CHÂU NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số: 688/QĐ-SNV ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Giám đốc Sở Nội vụ)

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đôi tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
TỔNG SỐ: 238 THÍ SINH															
I	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (01 chỉ tiêu)														
1	Nguyễn Minh Anh	CC.02		08/11/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Quang Minh, thành phố Hà Nội		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	40/60	39,5		39,5	Không trúng tuyển	
2	Lê Minh Đức	CC.44	05/9/2001		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Phường Liên Tuyền, tỉnh Ninh Bình		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	39/60	34,5		34,5	Không trúng tuyển	
3	Vàng A Già	CC.61	01/4/1994		Mông	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Mường Nhà, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	45/60	75	5	80	Không trúng tuyển	
4	Nguyễn Thị Thu Hà	CC.67		06/02/1999	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Liên Châu, tỉnh Phú Thọ		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	55/60	60		60	Không trúng tuyển	
5	Bùi Sơn Hải	CC.74	09/02/1999		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Hải Hậu, tỉnh Ninh Bình		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	42/60	60		60	Không trúng tuyển	
6	Nguyễn Thu Hiền	CC.81		26/9/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Phường Duy Tiên, tỉnh Ninh Bình		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	53/60	72		72	Không trúng tuyển	
7	Đỗ Khánh Hiền	CC.82		15/6/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Phường Sơn Tây, thành phố Hà Nội		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	40/60	50		50	Không trúng tuyển	
8	Nguyễn Mai Hiền	CC.83	02/11/1999		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Vĩnh Phú, tỉnh Phú Thọ		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	42/60	47,5		47,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
9	Bàn Thị Huyền	CC.115		21/6/2000	Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	50/60	60,5	5	65,5	Không trúng tuyển	
10	Điền Đức Kiên	CC.126	24/01/1997		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Mường Mùn, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	36/60	56	5	61	Không trúng tuyển	
11	Hà Trung Kiên	CC.127	22/02/2001		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Thượng Đình, Phú Bình, Thái Nguyên		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	33/60	38		38	Không trúng tuyển	
12	Lò Thị Lập	CC.133		18/11/2003	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	49/60	67	5	72	Không trúng tuyển	
13	Khuất Văn Lê	CC.134	13/6/1991		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Phúc Lộc, thành phố Hà Nội		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	45/60	45,5		45,5	Không trúng tuyển	
14	Khoảng Thị Loan	CC.142		22/9/2002	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Mường Mỏ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	50/60	65	5	70	Không trúng tuyển	
15	Đèo Đức Mạnh	CC.156	20/9/1993		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	50/60	56	5	61	Không trúng tuyển	
16	Pờ Pờ Mé	CC.159		10/4/1996	Hà Nhi	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Mù Cà, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	44/60	52	5	57	Không trúng tuyển	
17	Bùi Hải Nam	CC.170	05/8/1999		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Khánh Hội, tỉnh Ninh Bình		1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	55/60	79		79	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
18	Trịnh Thị Thúy Nga	CC.172		06/9/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Thôn Hạnh Cát, xã Yên Linh, tỉnh Thanh Hóa		Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	52/60	67		67	Không trúng tuyển	
19	Lê Thị Ngọc	CC.176		28/6/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Phường Nam Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa		Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính;	52/60	81		81	Không trúng tuyển	
20	Lô Thị Nhiên	CC.186	07/4/1999		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	56/60	71	5	76	Không trúng tuyển	
21	Đình Văn Phương	CC.202	29/10/1991		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Hòa Xá, thành phố Hà Nội		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	53/60	63		63	Không trúng tuyển	
22	Phạm Như Quỳnh	CC.209		17/11/1994	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Vũ Quý, tỉnh Hưng Yên		1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	37/60	31,5		31,5	Không trúng tuyển	
23	Tần Vải Sơn	CC.217	25/02/2002		Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	36/60	62,5	5	67,5	Không trúng tuyển	
24	Lù Anh Sơn	CC.218	22/11/2000		Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	39/60	55	5	60	Không trúng tuyển	
25	Tần Láo Tà	CC.222	12/8/2001		Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Si Lờ Lầu, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	51/60	83	5	88	Không trúng tuyển	
26	Lý Văn Thâm	CC.226	12/12/1992		Tày	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Nghiên Loan, tỉnh Thái Nguyên	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	51/60	61	5	66	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
27	Nguyễn Thị Phương Thảo	CC.234		04/8/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)	Xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên		1. Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	49/60	68		68	Không trúng tuyển	
28	Cà Thị Thảo	CC.235		20/4/1999	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)	Xã Mường É, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số	Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	46/60	70,5	5	75,5	Không trúng tuyển	
29	Lò Thị Hà Tiên	CC.253		02/3/2003	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)	Xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	52/60	67,5	5	72,5	Không trúng tuyển	
30	Nguyễn Đức Toàn	CC.255	03/11/2000		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)	Xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội		1. Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	50/60	52		52	Không trúng tuyển	
31	Phạm Ngọc Trường	CC.268	15/3/1996		Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Đồng Bằng, tỉnh Hưng Yên		1. Nguyễn vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	48/60	69		69	Không trúng tuyển	
32	Chang A Tiến		25/01/2003		Dao	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)	Xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	27/60	Thí sinh không đủ điều kiện dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
33	Lê Thị Kim Tuyền	CC.281		08/4/1992	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)	Xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên		1. Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	58/60	93		93	Trúng tuyển	
34	Nguyễn Thu Uyên	CC.286		27/7/1998	Kinh	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyễn vọng 2)	Phường An Dương, thành phố Hải Phòng		Nguyễn vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) Nguyễn vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	49/60	71		71	Không trúng tuyển	
35	Điền Thị Vui	CC.294		19/01/2002	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	Xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	41/60	60	5	65	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
36	Lò Thị Vui	CC.295		24/11/1998	Thái	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính (Nguyên vọng 2)	Xã Pắc Ta, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Tài chính (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển) 2. Nguyên vọng 2: Phòng Khoa giáo, Văn xã, Sở Tài chính	55/60	63,5	5	68,5	Không trúng tuyển	
II	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh (01 chỉ tiêu)														
1	Nguyễn Văn Bắc	CC.11	06/01/2003		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Xã Nam Đồng, tỉnh Ninh Bình			38/60	54,5		54,5	Không trúng tuyển	
2	Lò Văn Chọi	CC.25	11/12/1999		Lự	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Xã Khun Há, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		48/60	60,5	5	65,5	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Đức Huy	CC.114	29/11/1999		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Xã Hồng Vũ, tỉnh Hưng Yên			53/60	82,5		82,5	Không trúng tuyển	
4	Hà Minh Khánh	CC.121	19/6/2002		Thái	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		50/60	85	5	90	Trúng tuyển	
5	Đỗ Đăng Tùng	CC.278	06/10/2002		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin, Văn phòng Thanh tra tỉnh	Xã Hòa Lạc, thành phố Hà Nội			44/60	56,5		56,5	Không trúng tuyển	
III	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính (01 chỉ tiêu)														
1	Nguyễn Thị Hoàng Anh	CC.04		22/11/2000	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên			53/60	69,5		69,5	Không trúng tuyển	
2	Tòng Thị Diên	CC.34		01/5/2002	Thái	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Xã Pắc Ta, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		58/60	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	
3	Hoàng Thị Hà	CC.68		15/8/1988	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên			56/60	74		74	Không trúng tuyển	
4	Đặng Phú Hiệp	CC.85	09/4/1995		Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Phường Cam Ly - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng			51/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
5	Lê Thị Bích Ngọc	CC.177		26/8/2002	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Thôn Trại Dật, xã Xuân Lãng, tỉnh Phú Thọ			38/60	79,5		79,5	Không trúng tuyển	
6	Đào Kim Ngọc	CC.178		30/7/2003	Kinh	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên			47/60	64,5		64,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
7	Tần Hà Thư	CC.245		17/01/2002	Dao	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách, Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính	Xã Sĩ Lữ Lâu, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		37/60	37	5	42	Không trúng tuyển	
IV	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 chỉ tiêu)														
1	Lý Văn Dương	CC.49	01/02/2003		Dao	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản Thèn Thầu, xã Không Láo, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		42/60	56	5	61	Không trúng tuyển	
2	Giàng A Giao	CC.66	09/9/1999		Mông	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		33/60	76	5	81	Trúng tuyển	
3	Đỗ Thị Thanh Hằng	CC.76	26/10/2003		Kinh	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Kiêu Phú, Thành phố Hà Nội			35/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
4	Trương Việt Hằng	CC.77	22/12/1998		Kinh	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên			52/60	61,5		61,5	Không trúng tuyển	
5	Lò Thị Thái Hậu	CC.80	20/11/2003		Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		45/60	58	5	63	Không trúng tuyển	
6	Lò Thị Hoài	CC.93	28/02/2000		Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Nậm Mạ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		39/60	52	5	57	Không trúng tuyển	
7	Phạm Kiều Loan	CC.143	17/8/2003		Thái	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Trần Thương, tỉnh Ninh Bình	Người dân tộc thiểu số		36/60	50,5	5	55,5	Không trúng tuyển	
8	Hoàng Văn Phúc	CC.201	28/02/1996		Kinh	Chuyên viên về quản lý đất đai, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình			49/60	73,5		73,5	Không trúng tuyển	
V	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 chỉ tiêu)														
1	Hoàng Tú Anh	CC.05	03/7/1994		Kinh	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Tân Châu, tỉnh Nghệ An			58/60	100		100	Trúng tuyển	
2	Lò Thị Hằng	CC.78	25/5/2000		Thái	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		43/60	65	5	70	Không trúng tuyển	
3	Hàng A Hồng	CC.99	26/11/2001		Mông	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Đào San, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		47/60	74	5	79	Không trúng tuyển	
4	Nguyễn Phi Hùng	CC.108	08/4/2003		Kinh	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn			51/60	60,5		60,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
5	Sùng A Kí	CC.124	13/9/1996		Mông	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Sáng Nhè, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		51/60	76,5	5	81,5	Không trúng tuyển	
6	Lùng Thị Lưu	CC.153		19/7/1997	Kháng	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Quảng Lâm, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		44/60	69,5	5	74,5	Không trúng tuyển	
7	Chìn Văn Nhú	CC.187	02/5/2000		Mảng	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		30/60	30	5	35	Không trúng tuyển	
8	Lù Thị Phương	CC.204		07/6/2000	Thái	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản Bum Nưa, xã Bum Nưa, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		49/60	69	5	74	Không trúng tuyển	
9	Nguyễn Thị Tuyển	CC.282		21/11/1995	Kinh	Chuyên viên về biến đổi khí hậu, Phòng Môi trường và biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Ngư Thiên, tỉnh Hưng Yên			48/60	67,5		67,5	Không trúng tuyển	
VI	Chuyên viên về Địa chất, Phòng Địa chất và khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 chỉ tiêu)														
1	Vương Văn Dương	CC.55	09/11/1989		Kinh	Chuyên viên về Địa chất, Phòng Địa chất và khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Cẩm Lý, tỉnh Bắc Ninh			55/60	96		96	Trúng tuyển	
VII	Chuyên viên về khoáng sản, Phòng Địa chất và khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 chỉ tiêu)														
1	Bùi Văn Trang	CC.263	29/9/1993		Kinh	Chuyên viên về khoáng sản, Phòng Địa chất và khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên			53/60	64		64	Trúng tuyển	
VIII	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường (07 chỉ tiêu)														
1	Đặng Ngọc Biên	CC.13	01/4/1997		Giáy	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		38/60	83,5	5	88,5	Không trúng tuyển	
2	Vàng A Cháp	CC.20	03/10/1998		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Tà Tổng, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		48/60	91,5	5	96,5	Không trúng tuyển	
3	Lò Văn Chúc	CC.27	11/11/1996		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		51/60	96,5	5	101,5	Trúng tuyển	
4	Vàng A Đình	CC.37	10/9/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thôn Thào Chua Chải, xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		49/60	80	5	85	Không trúng tuyển	
5	Ma A Dờ	CC.40	06/4/1997		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	xã Tà Leng, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		35/60	82,5	5	87,5	Không trúng tuyển	
6	Pờ Hà Đông	CC.41	25/5/1991		Hà Nhì	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Mù Cà, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		42/60	95	5	100	Trúng tuyển	
7	Giàng A Dưa	CC.43	02/01/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Tủa Sín Chải, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		38/60	70,5	5	75,5	Không trúng tuyển	
8	Lò Văn Duyên	CC.59	20/10/2001		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		35/60	74,5	5	79,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
9	Phùng Hu Giá	CC.60	02/9/1995		Hà Nhì	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		46/60	93	5	98	Trúng tuyển	
10	Hoàng Kim Giang	CC.63	24/7/1991		Tày	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Chấn Thịnh, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		48/60	94,5	5	99,5	Trúng tuyển	
11	Vàng Sáo Hai	CC.73	26/3/1998		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tả Lữ Thận, Pả Vây Sủ, tỉnh Tuyên Quang	Người dân tộc thiểu số		47/60	88,5	5	93,5	Không trúng tuyển	
12	Nguyễn Văn Hoàn	CC.97	03/11/1991		Kinh	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng			53/60	94,5		94,5	Không trúng tuyển	
13	Mua A Hù	CC.102	16/10/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bản Pú Chứm, xã Long Hẹ, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		50/60	75	5	80	Không trúng tuyển	
14	Chèo A Hùng	CC.109	14/3/1996		Dao	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ dân phố Sì Lềng Chải, phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		41/60	73	5	78	Không trúng tuyển	
15	Điều Văn Huynh	CC.120	13/9/1997		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		48/60	72	5	77	Không trúng tuyển	
16	Vùi Văn Long	CC.144	30/7/1995		Giáy	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		38/60	73,5	5	78,5	Không trúng tuyển	
17	Lô Cường Mạnh	CC.157	28/8/1996		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Mường Than, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		41/60	81	5	86	Không trúng tuyển	
18	Sùng A Mông	CC.167	12/5/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		35/60	43,5	5	48,5	Không trúng tuyển	
19	Tổng Văn Nghi	CC.175	19/4/1992		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		57/60	98	5	103	Trúng tuyển	
20	Lầu A Nhia	CC.185	15/10/1997		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Co Ma, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		38/60	68	5	73	Không trúng tuyển	
21	Khoảng Lê Phạ	CC.196	06/7/2000		Hà Nhì	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		38/60	76,5	5	81,5	Không trúng tuyển	
22	Giăng A Phổng	CC.200	04/9/2000		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Púng Bính, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		55/60	80,5	5	85,5	Không trúng tuyển	
23	Tráng A Quan	CC.207	07/6/1996		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Sín Chéng, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		42/60	88,5	5	93,5	Không trúng tuyển	
24	Khà Văn Tám	CC.224	08/01/1995		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Nậm Mạ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		38/60	70	5	75	Không trúng tuyển	
25	Lường Văn Thăng	CC.228	19/4/1992		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		41/60	83	5	88	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
26	Phạm Văn Thanh	CC.231	24/12/1993		Kinh	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội			56/60	100		100	Trúng tuyển	
27	Chang A Thò	CC.242	12/6/1994		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		53/60	90	5	95	Không trúng tuyển	
28	Lò Thị Thương	CC.248		16/9/1995	Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		45/60	92,5	5	97,5	Không trúng tuyển	
29	Lý Khử Tư	CC.270	02/8/1997		Hà Nhì	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Tà Tông, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		44/60	86	5	91	Không trúng tuyển	
30	Lò Văn Ương	CC.285	18/7/1993		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Pu Sam Cáp, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		46/60	83	5	88	Không trúng tuyển	
31	Hạng A Vàng	CC.287	05/10/2002		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Mường Báng - Tủa Chùa - Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		35/60	76	5	81	Không trúng tuyển	
32	Lý Quang Vinh	CC.289	01/02/2002		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Tà Lèng, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		52/60	94	5	99	Trúng tuyển	
33	Tòng Văn Vương	CC.296	21/9/1996		Thái	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phường Mường Lay, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		41/60	77,5	5	82,5	Không trúng tuyển	
34	Giàng A Xu	CC.298	30/8/1997		Mông	Kiểm lâm viên, Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xã Mù Cang Chải, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		40/60	69,5	5	74,5	Không trúng tuyển	
IX	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng (01 chỉ tiêu)														
1	Lù Lò Chừ	CC.26	20/10/1995		Hà Nhì	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số; Hoàn thành nghĩa vụ quân sự tháng 01/2022		41/60	57	5	62	Không trúng tuyển	
2	Hà Duy Dũng	CC.48	19/12/2000		Kinh	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng	Xã Diêm Thụy, tỉnh Thái Nguyên			46/60	96		96	Trúng tuyển	
3	Đặng Minh Hoàng	CC.96	01/02/1997		Cao Lan	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng	Xã Yên Định, tỉnh Bắc Ninh	Người dân tộc thiểu số		44/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
4	Nguyễn Phương Minh	CC.162	10/11/1990		Kinh	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng	Phường Trà Lý, tỉnh Hưng Yên			46/60	72,5		72,5	Không trúng tuyển	
5	Bùi Thanh Tùng	CC.279	14/8/1983		Kinh	Chuyên viên Quản lý quy hoạch xây dựng, Phòng Quy hoạch - Kiến trúc và Nhà ở, Sở Xây dựng	Xã Quỳnh An, tỉnh Hưng Yên			46/60	86		86	Không trúng tuyển	
X	Chuyên viên Quản lý vật liệu xây dựng, Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng, , Sở Xây dựng (02 chỉ tiêu)														

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
1	Nguyễn Thanh Phương	CC.205	18/6/1987		Kinh	Chuyên viên Quản lý vật liệu xây dựng, Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng, Sở Xây dựng	Yên Hồ, Đức Thọ, Hà Tĩnh			54/60	75,5		75,5	Trúng tuyển	
XI	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng): (1) Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng), Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ (01 chỉ tiêu); (2) Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng), Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ (01 chỉ tiêu).														
1	Bùi Trần Tuấn Anh	CC.06	03/9/2002		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	Tổ dân phố Đầu Sơn 2, Phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng		1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	47/60	95		95	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng), Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ
2	Lý Hồng Anh	CC.07	01/4/2002		Dao	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	Bản Diềng Thàng, xã Nậm Tầm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	40/60	49,5	5	54,5	Không trúng tuyển	
3	Mai Xuân Hà	CC.69	08/02/1985		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	Thôn 4 Dân Quyền, xã Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá		1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	35/60	55		55	Không trúng tuyển	
4	Nguyễn Việt Long	CC.145	14/9/2000		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	Xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	34/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
5	Vũ Hữu Vinh	CC.291	22/4/2003		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	Thôn Đặng Giang, xã Hoà Xá, Thành phố Hà Nội		1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	50/60	96		96	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng), Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ
6	Nguyễn Minh Đức	CC.45	25/6/2003		Kinh	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Bằng Giã, Hạ Hoà, Phú Thọ			49/60	64		64	Không trúng tuyển	
7	Tân Cao Hồng	CC.100	20/8/1998		Dao	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng) Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Bản Gia Khâu, xã Sĩ Lữ Lâu, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ; 2. Nguyên vọng 2: Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Mạ	30/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
XII	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo: (1) Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta (01 chỉ tiêu); (2) Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng (01 chỉ tiêu)														
1	Lô A Càng	CC.18	20/5/1997		Mông	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta	Phường Sapa, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng	46/60	57,5	5	62,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tổng
2	Vũ Thị Lương	CC.152	28/4/1997		Kinh	Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta	Xã Bắc Lý, tỉnh Ninh Bình			44/60	73		73	Trúng tuyển	Trúng tuyển vào vị trí việc làm: Chuyên viên lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pắc Ta
XIII	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước: (1) Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè (01 chỉ tiêu); (2) Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối (01 chỉ tiêu)														
1	Vũ Phương Anh	CC.08	03/9/2002		Kinh	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Xã Lê Quý Đôn, tỉnh Hưng Yên		1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	40/60	31		31	Không trúng tuyển	
2	Sì Chu Cà	CC.17	15/01/2003		Hà Nhì	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Bản Thu Lũm, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	43/60	63,5	5	68,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
3	Si Văn Long	CC.146	21/12/1999		Hà Nhì	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		42/60	53,5	5	58,5	Không trúng tuyển	
4	Đèo Minh Đức	CC.46	08/01/1999		Thái	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	Bản Vàng Pheo, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè	45/60	66,5	5	71,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Mường Tè
5	Dinh A Hành	CC.79	06/7/1994		Mông	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	Bản Nậm Cỏ, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		32/60	55,5	5	60,5	Không trúng tuyển	
6	Sông A Tông	CC.257	29/12/2001		Mông	Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối	Bản Co Hỉnh, Phiêng Cầm, Sơn La	Người dân tộc thiểu số		42/60	95	5	100	Trúng tuyển	Trúng tuyển vào vị trí việc làm: Chuyên viên lĩnh vực tài chính: Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, Phòng Kinh tế xã Nậm Cuối
XIV	Chuyên viên lĩnh vực giao thông, Phòng Kinh tế xã Mường Tè (01 chỉ tiêu)														
1	Lò Văn Thuần	CC.246	15/8/1995		Thái	Chuyên viên lĩnh vực giao thông, Phòng Kinh tế xã Mường Tè	Xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		34/60	57	5	62	Trúng tuyển	
XV	<p style="text-align: center;">Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân:</p> <p>(1) Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ (01 chỉ tiêu);</p> <p>(2) Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp (01 chỉ tiêu);</p> <p>(3) Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè (01 chỉ tiêu);</p> <p>(4) Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông (01 chỉ tiêu)</p>														
1	Lý Quang Tuấn	CC.273	15/6/2003		Dao	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Hoang Thèn, Phong Thổ, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 3. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông	41/60	64,5	5	69,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ
2	Phạm Thị Kim Nguyệt	CC.180	08/02/1995		Tày	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Phường Điện Bàn, thành phố Đà Nẵng	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	43/60	62,5	5	67,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp
3	Phùng Hu Nu	CC.191	15/3/2002		Hà Nhì	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè	Bản Gò Khà, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông	46/60	69,5	5	74,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè
4	Mùa A Lừ	CC.149	10/7/1998		Mông	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông	Xã Tà Khoa, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		36/60	51,5	5	56,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
5	Chò A Vinh	CC.292	30/6/2001		Mông	Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông	Bản Căng Há, xã Đào San, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Tè	40/60	53	5	58	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Tà Tông
XVI	<p align="center">Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới:</p> <p align="center">(1) Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ (01 chỉ tiêu);</p> <p align="center">(2) Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm (01 chỉ tiêu)</p>														
1	Si Xá Dứ	CC.42		25/01/2002	Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Bản Thu Lũm, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm	33/60	55	5	60	Không trúng tuyển	
2	Lò Thị Duy	CC.57		30/10/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Xã Nậm Mạ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		41/60	59,5	5	64,5	Không trúng tuyển	
3	Tần Mí Hồng	CC.101		19/8/1999	Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm	35/60	65,5	5	70,5	Không trúng tuyển	
4	Sầm Thị Luyến	CC.154		15/02/1998	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Bản Sông Đà, xã Nậm Mạ, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm	45/60	61,5	5	66,5	Không trúng tuyển	
5	Tần Tông Min	CC.160	10/10/1993		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Thôn 1, xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		47/60	79,5	5	84,5	Không trúng tuyển	
6	Hoàng Thị Nương	CC.192		05/02/2003	Tày	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Thôn Thủy Bình, xã Cẩm Giàng, tỉnh Thái Nguyên	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm	54/60	74	5	79	Không trúng tuyển	
7	Vàng A Sái	CC.212	02/12/2003		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Bản Hua Pha, xã Nậm Cuối, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm	54/60	92,5	5	97,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ
8	Phàn A Thanh	CC.232	07/10/1995		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Bản Ngải Thầu, xã Nậm Mạ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm	41/60	60,5	5	65,5	Không trúng tuyển	
9	Lù Thị Thi	CC.238		12/01/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Xã Nậm Cuối, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tâm	48/60	80	5	85	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
10	Quảng Thị Thơm	CC.247		07/9/2001	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Mạ	Nậm Cuối, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	44/60	74	5	79	Không trúng tuyển	
11	Lý Hoàng An	CC.01	20/7/2001		Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	43/60	73	5	78	Không trúng tuyển	
12	Thần Thị Dấu	CC.33		05/7/1998	Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xã Pu Sam Cáp, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	51/60	78,5	5	83,5	Không trúng tuyển	
13	Lý Chà Điện	CC.35	27/5/1998		Si La	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	51/60	83	5	88	Không trúng tuyển	
14	Hàng A Do	CC.39	15/02/1997		Mông	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	La Pán Tân, Mù Căng Chải, Yên Bái	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	50/60	87	5	92	Không trúng tuyển	
15	Lý Thuý Dương	CC.51		09/11/2000	Cống	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Nậm Khao, Mường Tè, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	51/60	73,5	5	78,5	Không trúng tuyển	
16	Nguyễn Hương Giang	CC.64		04/6/1998	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Diễn Phú, Diễn Châu, Nghệ An		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	35/60	64		64	Không trúng tuyển	
17	Giàng Ly Hoa	CC.91		18/6/1999	Hà Nhì	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Bản Đoàn Kết, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		39/60	58,5	5	63,5	Không trúng tuyển	
18	Phạm Thị Hoàn	CC.95		17/02/1997	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	49/60	83		83	Không trúng tuyển	
19	Hà Thị Hưng	CC.112		29/12/2001	Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Bản Bó Lun, xã Pắc Ta, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	42/60	76,5	5	81,5	Không trúng tuyển	
20	Bùi Thị Huyền	CC.117		06/3/1996	Mường	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xóm Bận Dọi, xã Toàn Thắng, tỉnh Phú Thọ	Người dân tộc thiểu số		52/60	77	5	82	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyện vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
21	Lò Thị Lã	CC.129		09/7/1999	Khơ Mú	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Bản Sài Lương, xã Nậm Sò, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	48/60	89,5	5	94,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm
22	Mai Thị Lý	CC.155		01/10/1987	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xã Giao Bình, tỉnh Ninh Bình			42/60	73,5		73,5	Không trúng tuyển	
23	Tần A Oái	CC.193	07/3/2002		Dao	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Bản Lò Tò Phìn, xã Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	46/60	79	5	84	Không trúng tuyển	
24	Sùng A Sinh	CC.215		10/3/2000	Mông	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Bản Tà Tông, xã Tà Tông, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	43/60	87	5	92	Không trúng tuyển	
25	Lê Thị Phương Thảo	CC.236		10/02/1995	Kinh	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xã Tứ Mỹ, tỉnh Hà Tĩnh		1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	55/60	81		81	Không trúng tuyển	
26	Phìn Thái Thuý	CC.249	04/3/2000		Thái	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Mạ	54/60	82	5	87	Không trúng tuyển	
27	Tao Thị Xum	CC.300		08/12/1997	Lự	Chuyên viên tham mưu về lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Tăm	Xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		53/60	87	5	92	Không trúng tuyển	
XVII	<p>Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số:</p> <p>(1) Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cà (01 chỉ tiêu);</p> <p>(2) Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Mỏ (01 chỉ tiêu);</p> <p>(3) Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Cuối (01 chỉ tiêu);</p> <p>(4) Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bùm (01 chỉ tiêu);</p> <p>(5) Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu (01 chỉ tiêu)</p>														
1	Lý Tư Hà	CC.70	23/8/2002		Hà Nhì	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cà	Xã Thu Lùm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bùm;	45/60	70,5	5	75,5	Không trúng tuyển	
2	Khà Đăng Khoa	CC.123	30/3/2001		Cống	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cà	Xã Mường Toong, Tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyễn vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 2. Nguyễn vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bùm; 3. Nguyễn vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 4. Nguyễn vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ; 5. Nguyễn vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu.	45/60	75,5	5	80,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 4 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Mỏ

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
3	Pờ Ly Sơn	CC.220	15/10/1999		Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cà	Bản Mù Cà, xã Mù Cà, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu. 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum;	53/60	79,5	5	84,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mù Cà
4	Chào Cáo Chán	CC.19	05/01/2002		Dao	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Mỏ	Bản Nậm Chả, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ	43/60	65	5	70	Không trúng tuyển	
5	Lầu A Phong	CC.199	20/11/2000		Mông	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Mường Mỏ	Bản Pú Chứm, xã Long Hẹ, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối;. 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu.	32/60	56,5	5	61,5	Không trúng tuyển	
6	Lò Văn Đại	CC.31	20/10/2001		Thái	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Cuối	Xã Nậm Cuối, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ.	53/60	67,5	5	72,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu
7	Tần Xuân Mây	CC.158	24/4/2002		Dao	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Cuối	Xã Tà Phìn, huyện Sin Hồ, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối	56/60	77	5	82	Trúng tuyển	Trúng tuyển vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Nậm Cuối
8	Chu Lô Hừ	CC.103	15/10/2000		Hà Nhi	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bum	Bản Pa Thảng, xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ.	52/60	82,5	5	87,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bum
9	Lù Bá Lâm	CC.131	03/5/2002		Thái	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bum	Bản Mường Mỏ, xã Mường Mỏ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mỏ; 5. Nguyên vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà.	47/60	66	5	71	Không trúng tuyển	
10	Chin A Tạ	CC.223	18/8/2002		Mảng	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hua Bum	Hua Bum, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum;	35/60	56	5	61	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
11	Lý Hoài Dương	CC.52		28/7/1995	Hà Nhì	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà; 5. Nguyên vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối;	48/60	65	5	70	Không trúng tuyển	
12	Nguyễn Thanh Hà	CC.71	16/12/1989		Tày	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Xóm Hoàng Lạc, xã Nam Tuấn, tỉnh Cao Bằng	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng VHXX xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng VHXX xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng VHXX xã Nậm Cuối; 4. Nguyên vọng 4: Phòng VHXX xã Mù Cà; 5. Nguyên vọng 5: Phòng VHXX xã Mường Mô	36/60	47,5	5	52,5	Không trúng tuyển	
13	Lò Văn Hiếu	CC.88	02/7/2001		Thái	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Bản Chiềng Chân 3, xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô	33/60	43,5	5	48,5	Không trúng tuyển	
14	Phạm Thị Nga	CC.173		22/3/2002	Kinh	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Xã Nam Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hua Bum; 3. Nguyên vọng 3: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Mô; 4. Nguyên vọng 4: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối; 5. Nguyên vọng 5: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mù Cà	38/60	55,5		55,5	Không trúng tuyển	
15	Lê Quỳnh Trang	CC.264		26/02/1999	Kinh	Chuyên viên tham mưu về phát thanh truyền hình, báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Hồng Thu	Thôn Lôi Cầu, Việt Yên, Hưng Yên		1. Nguyên vọng 1: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hồng Thu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Cuối;	42/60	50		50	Không trúng tuyển	
XVIII	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu (01 chỉ tiêu)														
1	Tấn San Cuối	CC.29	05/10/1996		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Bản Nhiều Sáng, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	39/60	59	5	64	Không trúng tuyển	
2	Lê Khắc Duy	CC.58	15/9/1998		Kinh	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu (Nguyên vọng 2)	Phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá		1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	49/60	81,5		81,5	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	CC.65		16/3/2001	Kinh	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giảm nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Phường Duy Tiên, tỉnh Ninh Bình		1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	46/60	72,5		72,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
4	Trương Thị Hà	CC.72		15/6/2003	Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Bản Khem, xã Khoen On, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	46/60	78	5	83	Không trúng tuyển	
5	Tạ Thị Hoa	CC.92		21/5/1993	Kinh	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu (Nguyên vọng 2)	Xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên		'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	35/60	58		58	Không trúng tuyển	
6	Nguyễn Thị Huệ	CC.106		19/10/1998	Tày	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu (Nguyên vọng 2)	Thôn Hoàng Văn Thụ, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	45/60	79,5	5	84,5	Không trúng tuyển	
7	Phàn Văn Hùng	CC.110	13/8/1996		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Bản Má Nghé, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	36/60	63	5	68	Không trúng tuyển	
8	Sùng A Lữ	CC.150	10/8/1996		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Xã Đào San, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	41/60	62,5	5	67,5	Không trúng tuyển	
9	Phin Văn Mừng	CC.168	05/12/1995		Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Bản Nậm Mạ, xã Nậm Mạ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	39/60	68	5	73	Không trúng tuyển	
10	Quảng Thị Nguyệt	CC.181		12/8/1995	Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Xã Mường Mỏ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	38/60	63,5	5	68,5	Không trúng tuyển	
11	Chu Pì Po	CC.206	22/10/1999		Hà Nhì	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu (Nguyên vọng 2)	Xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	44/60	78	5	83	Không trúng tuyển	
12	Sùng A Sang	CC.213	07/8/1997		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lở Lầu	Bản Xin Chải, xã Không Lào, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		31/60	58	5	63	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
13	Sùng A Sáy	CC.214	05/6/1995		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Tủa Sín Chải, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	45/60	72	5	77	Không trúng tuyển	
14	Lý A Thanh	CC.233	30/01/1998		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Xã Nậm Mạ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	43/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
15	Vàng A Thênh	CC.237	14/7/1997		Mông	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Bản Nà Kế 2, xã Hồng Thu, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	51/60	90,5	5	95,5	Trúng tuyển	
16	Lùng Thị Thiên	CC.240		02/02/1995	Thái	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu (Nguyên vọng 2)	Bản Nà Áng, xã Bum Tờ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển); 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	44/60	82	5	87	Không trúng tuyển	
17	Tần Minh Tuấn	CC.275	22/11/1995		Dao	Chuyên viên về quản lý lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông nghiệp, phòng, chống thiên tai; giám nghèo, Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu	Xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số	'1. Nguyên vọng 1: Phòng Kinh tế xã Si Lờ Lầu; 2. Nguyên vọng 2: Phòng Kinh tế xã Mường Tè (đã hết chỉ tiêu tuyển dụng do có thí sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển)	55/60	78,5	5	83,5	Không trúng tuyển	
XIX	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ (01 chỉ tiêu)														
1	Lò Văn Bương	CC.16	04/8/1993		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Bản Nà Ngò, xã Nậm Sỏ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		52/60	76	5	81	Trúng tuyển	
2	Lý A Châu	CC.21	19/5/1995		Dao	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Bản Hồng Quảng 1, xã Pu Sam Cáp, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		48/60	64	5	69	Không trúng tuyển	
3	Trần Văn Chiến	CC.24	19/5/1988		Kinh	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Bảo Đáp, Trấn Yên, Yên Bái			30/60	37,5		37,5	Không trúng tuyển	
4	Lò Mạnh Đình		12/8/1993		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Bản Huổi Ến, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		28/60	Thí sinh không đủ điều kiện dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
5	Vương Văn Hải	CC.75	25/10/1995		Mông	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sỏ	Xã Nam Tuấn, tỉnh Cao Bằng	Người dân tộc thiểu số		47/60	51,5	5	56,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
6	Lò Văn Liễn	CC.136	20/10/1998		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	Bản Nậm Khăn, xã Nậm Sò, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		44/60	47,5	5	52,5	Không trúng tuyển	
7	Lò Thị Minh	CC.163	12/9/2001		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	Bản Vè, xã Mường Than, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		49/60	71	5	76	Không trúng tuyển	
8	Vũ Thị Nhung	CC.189	27/5/1986		Kinh	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	Thôn Bảo Lâm, phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai			50/60	62		62	Không trúng tuyển	
9	Pờ Dền Sơn	CC.221	16/8/2000		Hà Nhì	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	Bản Mù Cà, xã Mù Cà, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		46/60	62	5	67	Không trúng tuyển	
10	Lò Văn Toàn	CC.256	22/6/1995		Thái	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	Bản Hua Cuối, xã Nậm Cuối, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		38/60	33,5	5	38,5	Không trúng tuyển	
11	Vũ Thị Tuyết	CC.283	05/6/1989		Kinh	Chuyên viên văn phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã Nậm Sò	Xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên			53/60	72		72	Không trúng tuyển	
XX	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp (01 chỉ tiêu)														
1	Phùng Khừ Che	CC.23	05/6/1994		Hà Nhì	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Bản Lê Ma, xã Thu Lùm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		44/60	57	5	62	Không trúng tuyển	
2	Sông A Dương	CC.53	19/12/1999		Mông	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Bản Co Hỉnh, Phiêng Cầm, Sơn La	Người dân tộc thiểu số		38/60	52,5	5	57,5	Không trúng tuyển	
3	Vũ Minh Hiếu	CC.89	26/01/1997		Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Thôn Nghĩa Phong, xã Nam Thái Ninh, tỉnh Hưng yên			50/60	86,5		86,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
4	Lê Thị Huệ	CC.107		26/8/1997	Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Phường Sơn Tây, Thành phố Hà Nội			59/60	85		85	Không trúng tuyển	
5	Phàn Thị Huyền	CC.118		10/4/2002	Dao	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Bản Ui Dao, xã Nậm Sò, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		54/60	72,5	5	77,5	Không trúng tuyển	
6	Lương Khánh Huyền	CC.119		11/12/2003	Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên			57/60	67		67	Không trúng tuyển	
7	Mùa A Khánh	CC.122	01/03/1999		Mông	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Xã Mường Lầm, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		55/60	74	5	79	Không trúng tuyển	
8	Lù Thị Lài	CC.130		30/7/1997	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Bản Hua Cuối, xã Nậm Cuối, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		40/60	70	5	75	Không trúng tuyển	
9	Bùi Tuấn Minh	CC.164	08/9/1999		Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Xã Lê Quý Đôn, tỉnh Hưng Yên			56/60	89,5		89,5	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
10	Khoảng Thị Ngọc	CC.179		19/10/2001	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Xã Lê Lợi, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		35/60	59,5	5	64,5	Không trúng tuyển	
11	Vũ Thị Nguyệt	CC.182		19/8/2002	Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Xã Thành Khê, tỉnh Hưng Yên			43/60	54,5		54,5	Không trúng tuyển	
12	Lò Thị Nhân	CC.183		09/8/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Bản Pá Lầu, xã Mường Kim, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		50/60	62,5	5	67,5	Không trúng tuyển	
13	Đình Việt Nhật	CC.184	04/8/2000		Kinh	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Phường Hiệp Hoà, tỉnh Quảng Ninh			48/60	63,5		63,5	Không trúng tuyển	
14	Sùng A Phinh	CC.198	02/9/2001		Mông	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Seo Pá, phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		36/60	35,5	5	40,5	Không trúng tuyển	
15	Lò Thị Quỳnh	CC.210		10/02/2002	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quy từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Xã Nậm Cuối, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		47/60	59,5	5	64,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
16	Lù Tam Trường	CC.269	15/11/2002		Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Bản Nậm Há, xã Pu Sam Cáp, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		40/60	34,5	5	39,5	Không trúng tuyển	
17	Hồ Thị Tuyết	CC.284		12/02/1999	Thái	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Mường Mò 1, Mường Mò, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		48/60	75	5	80	Không trúng tuyển	
18	Lý Thị Xanh	CC.297		04/10/2002	Dao	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội quy xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước, thanh niên, Phòng Văn hoá - Xã hội xã Pu Sam Cáp	Không Lào, Phong Thổ, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		43/60	63	5	68	Không trúng tuyển	
XXI	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp (01 chỉ tiêu)														
1	Lò Văn Long	CC.147	25/5/1995		Thái	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Xã Huổi Một, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		45/60	68	5	73	Không trúng tuyển	
2	Hà Thị Nga	CC.174		25/12/2003	Mường	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	xã Tu Vũ, tỉnh Phú Thọ	Người dân tộc thiểu số		47/60	67,5	5	72,5	Không trúng tuyển	
3	Lò Thị Tâm	CC.225		01/01/1994	Thái	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Phường Mường Lay, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		36/60	76	5	81	Không trúng tuyển	
4	Lò Văn Tông	CC.258	28/8/2000		Thái	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Bản Nậm Dòn, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		38/60	49,5	5	54,5	Không trúng tuyển	
5	Sùng Thanh Xuân	CC.299	07/4/2003		Hà Nhì	Văn thư viên, Văn phòng HĐND và UBND xã Pu Sam Cáp	Xã Mù Cà, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		53/60	89,5	5	94,5	Trúng tuyển	
XXII	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm (01 chỉ tiêu)														
1	Giàng A Bê	CC.12	17/9/1996		Mông	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Thôn Hồng Lâu, xã Hồng Ca, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Người dân tộc thiểu số		43/60	86,5	5	91,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
2	Phàn Thị Dám	CC.32		14/4/1998	Dao	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Bản Phố Hồ Thầu, xã Tả Lèng, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		52/60	71,5	5	76,5	Không trúng tuyển	
3	Tòng Thị Tùng Lâm	CC.132		22/5/2002	Thái	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Tuần Giáo, Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		51/60	83	5	88	Không trúng tuyển	
4	Sùng Thị Mỹ	CC.169		26/10/2001	Mông	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	xã Dền Sáng, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		38/60	79,5	5	84,5	Không trúng tuyển	
5	Tráng Cà Sơ	CC.216		19/02/2003	Hà Nhì	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Thôn Lao Chải, xã Y Tý, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		36/60	76,5	5	81,5	Không trúng tuyển	
6	Lý Thu Thuý	CC.251		20/10/2003	Giáy	Chuyên viên tham mưu về công tác dân tộc, tôn giáo, Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nậm Tăm	Phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		45/60	96,5	5	101,5	Trúng tuyển	
XXIII	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On (01 chỉ tiêu)														
1	Trần Phương Anh	CC.09		26/3/1995	Kinh	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Xã Nam Thanh Miện, thành phố Hải Phòng			52/60	71,5		71,5	Không trúng tuyển	
2	Lù A Cu	CC.28	06/01/1996		Mông	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai	Người dân tộc thiểu số		46/60	63	5	68	Không trúng tuyển	
3	Lò Thị Hinh	CC.90		23/6/2000	Mảng	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Bản Nậm Suông, xã Hua Bùm, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		48/60	55,5	5	60,5	Không trúng tuyển	
4	Trương Đăng Hội	CC.98	12/6/1985		Kinh	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên			40/60	57		57	Không trúng tuyển	
5	Chèo Thùy Linh	CC.140		19/3/2003	Dao	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Bản Trung Hồ, xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		42/60	54	5	59	Không trúng tuyển	
6	Đèo Văn Thắng	CC.230	23/02/2001		Thái	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		39/60	51	5	56	Không trúng tuyển	
7	Quảng Văn Tuấn	CC.276	27/9/2002		Khán g	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Xã Chiềng Lao, tỉnh Sơn La	Người dân tộc thiểu số		47/60	96	5	101	Trúng tuyển	
8	Thào A Vừ	CC.293	12/7/1996		Mông	Chuyên viên giúp việc các Ban của Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Ngân sách), Văn phòng HĐND và UBND xã Khoen On	Xã Sính Phình, tỉnh Điện Biên	Người dân tộc thiểu số		51/60	62,5	5	67,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí tuyển dụng chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ											
XXIV Kế toán viên, Trung tâm phục vụ hành chính công xã Si Lở Lầu (01 chỉ tiêu)															
1	Đỗ Hoàng Anh	CC.10	18/9/2002		Kinh	Kế toán viên, Trung tâm phục vụ hành chính công xã Si Lở Lầu	Tô dân phố Tây Hạ, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên			39/60	95,5		95,5	Trúng tuyển	
2	Tần Thị Linh	CC.141		04/11/2001	Dao	Kế toán viên, Trung tâm phục vụ hành chính công xã Si Lở Lầu	Không Lào, Phong Thổ, Lai Châu	Người dân tộc thiểu số		37/60	46	5	51	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Huy Tuấn	CC.272	16/8/1988		Kinh	Kế toán viên, Trung tâm phục vụ hành chính công xã Si Lở Lầu	Xã Hải Hưng, thành phố Hải Phòng			48/60	68		68	Không trúng tuyển	